TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N, TỈNH N

Án số: 15/2018/HNGĐ - ST
Ngày 23 - 01 - 2018
V/v tranh chấp Hôn nhân và gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Xuân Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Rạng
2. Ông Đàm Văn Kiều

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Tuấn Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ntham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 130/2017/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2017. Về tranh chấp xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2017/QĐXX - ST ngày 13 tháng 12 năm 2017, quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2018 ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Anh Lại Văn T - Sinh năm 1993
Địa chỉ: Đội 6 Đ, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Chị Quàng Thị Ph - Sinh năm 1994
ĐKHKTT: Đội 6 Đ, xã N, huyện N, tỉnh N.
Địa chỉ: Không có địa chỉ.

Tại phiên tòa có mặt anh T, vắng mặt chị Ph.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện lập ngày 01/10/2017 cũng như lời khai của anh Lại Văn T trong quá trình giải quyết trình bày: Anh kết hôn với chị Quàng Thị Ph vào tháng 01/2013, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N. Sau khi kết hôn anh và chị Ph chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do hai bên không hợp tính nhau, luôn bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra cãi chửi nhau. Từ tháng 01/2015 đến nay chị Ph tự bỏ nhà đi khỏi địa phương và cắt

đứt mọi liên lạc với anh cũng như mọi người trong gia đình. Đã nhiều lần anh cùng gia đình đi tìm kiếm nhưng không có tin tức địa chỉ của chị Ph. Anh đã có đơn yêu cầu tuyên bố chị Quàng Thị Ph mất tích và làm thủ tục thông báo nhắn tìm chị Ph trên báo, đài Trung ương nhưng vẫn không thấy chị Ph trở về. Ngày 22/9/2017 Tòa án nhân dân huyện N đã tuyên bố chị Quàng Thị Ph mất tích. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Ph không còn nên anh xin được ly hôn chị Quàng Thị Ph. Về con chung giữa anh và chị Ph không có con chung nên anh không yêu cầu giải quyết về con chung. Về tài sản chung giữa anh và chị Ph không có nên anh không yêu cầu giải quyế về tài sản. Về án phí anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về tố tụng: qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên toà hôm nay Thẩm Phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung: đề nghị căn cứ Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: xử ly hôn giữa anh Lại Văn T và chị Quàng Thị Ph; Về án phí dân sự sơ thẩm: đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh Lại Văn T phải nộp 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Lại Văn T và chị Quàng Thị Ph đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã N huyện N và Tòa án nhân dân huyện N tuyên bố chị Quàng Thị Ph mất tích. Nay anh Lại Văn T xin ly hôn chị Quàng Thị Ph, Tòa án nhân dân huyện N thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa anh Lại Văn T và chị Quàng Thị Ph được tổ chức kết hôn vào tháng 01/2013, trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N là một hôn nhân tự do, tiến bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn anh T và chị Ph đã có thời gian chung sống hòa thuận hạnh phúc. Sau mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, nguyên nhân chính là do hai bên không hợp tính nhau, luôn bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi chửi nhau. Từ tháng 01/2015 chị Quàng Thị Ph bỏ nhà đi đến nay không có tin tức địa chỉ. Anh Lại Văn T đã làm thủ tục đề nghị tuyên bố chị Quàng Thị Ph mất tích và ngày 22/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã tuyên bố chị Quàng Thị Ph mất tích. Trên thực tế mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị Ph đã kéo dài và ngày một trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân đã tan vỡ, nay anh T xin được ly hôn chị Quàng Thị Ph nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Anh Lại Văn T xác định không có con chung và không có yêu cầu giải quyết về con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản: Anh Lại Văn T xác định không có, không yêu cầu giải quyết về tài sản nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lại Văn T phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện N về việc giải quyết vụ án là phù hợp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 6; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1- Xử ly hôn giữa anh Lại Văn T và chị Quàng Thị Ph.

2- Án phí dân sự sơ thẩm anh Lại Văn T phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Lại Văn T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: BB/2012/06061 ngày 26/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Anh Lại Văn T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt anh T, vắng mặt chị Ph. Báo cho người có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Xuân Dũng